

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2022/HS-ST
Ngày: 28-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Lan Anh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và bà Đào Diệp Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Trọng T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 5 năm 1989 tại Quảng Yên, Quảng Ninh; nơi thường trú: Tổ B, khu B, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: Tổ MB, khu B, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trọng T1 và bà Phạm Thị Đ (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 05/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 14 tháng 6 năm 1960 tại Vân Đồn, Quảng Ninh; nơi thường trú: Tổ MB, khu B, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Lê Thị M; vợ: Nguyễn Thị Nh; con: 04 con; con lớn sinh năm: 1986, con nhỏ sinh năm: 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt ngày 05/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn H, ông Lê Văn S, ông Nguyễn Hữu G; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9 giờ ngày 05/01/2022, tại Tổ MB, khu B, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Trọng T và Nguyễn Văn L đã bán 01 túi ma túy giá 500.000 đồng cho Nguyễn Văn H để H sử dụng. Tiếp đến, khoảng 10 giờ 30 phút, cùng ngày, cũng tại địa điểm trên, T và L bán trái phép 0,027 gam chất ma túy cho Nguyễn Văn H với giá 300.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra Vũ Trọng T còn tàng trữ trái phép 0,966 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán.

Tại phiên tòa các bị cáo T, L đều khai nhận có nội dung sau: Khoảng 09 giờ ngày 05/01/2022 Vũ Trọng T đem theo 01 túi nilon và 03 đoạn ống nhựa chứa ma túy đến nhà Nguyễn Văn L chơi, thì nhận điện thoại của Nguyễn Văn H (Hùng xưng tên là Dương Văn T2) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. T đồng ý và bảo H đến nhà L. Sau đó, T đưa cho L 01 túi ma túy, L bán cho H lấy 500.000 đồng, rồi đưa tiền cho T. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H gọi cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy. T đồng ý và bảo H đến nhà L để mua. T lấy ra 01 gói ma túy đưa cho L và bảo bán cho H. Khi H đến, L bán gói ma túy trên cho H và nhận 300.000 đồng, thì Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang. Ngoài ra T còn khai: Số ma túy thu giữ tại nhà T và tại nhà L đều là của T, khi đến nhà L, T đã cất ma túy vào tủ quần áo của L. Nguồn gốc toàn bộ số ma túy bị thu giữ và bán cho H là do T mua của người đàn ông tên Công (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng vào ngày 04/01/2022, tại bến xe đội 10 thuộc phường Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả. T đã chia số ma túy đó thành nhiều gói để bán. Số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho H, T đã đưa cho người đàn ông lái xe ôm (Tuyên không biết lai lịch, địa chỉ) đi mua đồ ăn cho T. Trước đó, T đã hai lần bán ma túy cho H, nhưng không nhớ thời gian, địa điểm. L giúp T bán ma túy để T cho L sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 195/LKGD ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 01 gói giấy bạc bên trong có 01 đoạn ống nhựa kích thước (0,8x2) cm, thu giữ của H là ma túy; loại: Methamphetamine, khối lượng 0,027gam; 01 túi nilon và 04 đoạn ống nhựa chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ khi khám xét nhà Vũ Trọng T và Vũ Văn L là ma túy; loại: Methamphetamine, tổng khối lượng là 0,966 gam.

Tại bản kết luận giám định số 196/LKGD ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn L, Vũ Trọng T, Dương Văn T2.

Ngày 23/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả ban hành Cáo trạng số 87/CT-VKSCP ngày 23/5/2022. Đến ngày 25/7/2022, Nguyễn Văn H đến Cơ quan điều tra khai: Khi bị bắt quả tang mua bán ma túy của L và T thì H khai với Cơ quan điều tra tên là Dương Văn T2 (sinh năm 1993, trú tại khu 6,

phường Phong Hải, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) nhưng thực tế tên thật là Nguyễn Văn H (sinh năm 1993, trú tại: khu M, phường Pải, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh). Quá trình điều tra, H khai nhận phù hợp với nội dung trên.

Người làm chứng anh Nguyễn Văn H khai ngày 05/01/2022 H đã 02 lần vào nhà L mua ma túy của T và L; lần 1 mua 500.000 đồng và đã sử dụng hết, khoảng 30 phút sau H lại điện thoại cho T hỏi mua 300.000 đồng, khi đang mua bán lần thứ 2 thì bị công an bắt quả tang ngay tại nhà L. Khi quen biết và mua ma túy của T và L, H xưng tên mình là Dương Văn T2.

Tại bản Cáo trạng số: 129/CT-VKSCP ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Vũ Trọng T, Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Trọng T mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 07(bảy) năm 09(chín) tháng tù; Nguyễn Văn L mức án từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù; Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu được từ việc khám xét nhà của 2 bị cáo L, T; các bị cáo L, T nhận dạng được người mua ma túy của mình là Nguyễn Văn H, phù hợp với lời khai những người làm chứng anh Nguyễn Văn H; phù hợp với lời khai Ông Lê Văn S; Ông Nguyễn Hữu G về thời gian, địa điểm và vật chứng thu được khi bắt giữ bị cáo; phù hợp với kết quả kiểm tra lịch sử các

cuộc gọi tại các máy điện thoại di động thu giữ của H và của T. Kết quả giám định số 195, 196 ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định loại ma túy thu giữ của L, T và với loại ma túy trong mẫu nước tiểu của L, T và H cùng là ma túy loại Methamphetamine.

Với các chứng cứ trên cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 05/01/2022, tại Tổ MB, khu B, phường Ct, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Trọng T và Nguyễn Văn L đã bán 01 túi ma túy, giá 500.000đồng cho Nguyễn Văn H để H sử dụng. Tiếp đến, khoảng 10 giờ 30 phút, cùng ngày, cũng tại địa điểm trên, T và L bán trái phép 0,027 gam chất ma túy cho Nguyễn Văn H với giá 300.000đồng thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra Vũ Trọng T còn tàng trữ trái phép 0,966 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng nghiện, đối tượng mua bán ma túy khác gây mất ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, các bị cáo cùng thực hiện hành vi nhiều lần bán ma túy cho cùng một đối tượng trong ngày 05/01/2022 do đó các bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và mức đề nghị tại bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp đủ nghiêm khắc và tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo.

Vụ án mang tính đồng phạm giản đơn trong đó bị cáo T có vai trò đầu vụ. T là người đi mua ma túy, về chia nhỏ ra một phần để ở nhà mình với mục đích để bán, phần còn lại mang đến nhà L, cất vào hộp tại nhà L, các đối tượng mua bán giao dịch trực tiếp với T, khi có người mua, T chỉ đạo L, đưa ma túy cho L để bán. Tiền thu được T sử dụng, còn L tham gia với vai trò giúp sức cho T trong việc mua bán ma túy. L được T trả công bằng cách cho sử dụng ma túy chung. Do đó T giữ vai trò đầu vụ và phải chịu mức án cao hơn L.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung

song xét các bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng.

[7] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án tổng số: 0,993 (không phẩy chín chín ba) gam Methamphetamine, sau giám định hoàn lại 0,71 (không phẩy bảy mươi một) gam- đây là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; số tiền thu giữ của bị cáo là do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động Samsung, màu vàng, bị vỡ mặt kèm theo 01 sim, 01 pin thu giữ của T là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 hộp nhựa màu đen cũ, 01 cân tiểu ly, 01 đoạn ống hút màu cam, 01 hộp giấy màu vàng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Buộc bị cáo Vũ Trọng T phải nộp lại số tiền 500.000 đồng thu lời bất chính nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo L là người cao tuổi, tại phiên tòa có ý kiến xin miễn án phí nên xem xét miễn án phí cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Công, theo T khai đã bán ma túy cho T, do không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau. Đối với Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,027 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thành phố Cẩm Phả đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng. Đối với việc Vũ Trọng T khai trước đó đã hai lần bán ma túy cho Nguyễn Văn H, nhưng cả T và H đều không nhớ thời gian, địa điểm nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Vũ Trọng T, Nguyễn Văn L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Vũ Trọng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 05/01/2022.

Xử phạt: Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 05/01/2022.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 195/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 hộp nhựa màu đen cũ, 01 cân tiêu ly, 01 đoạn ống hút màu cam, 01 hộp giấy màu vàng;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung vỏ màu vàng kèm theo 01 sim, 01 pin;

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 139/BB-THA ngày 10/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên bản giao nhận tài sản số 06/2022/BBBG-CQCSĐT CATP ngày 19/01/2022 và 01 phiếu nhập kho ngày 19/01/2022 của Kho bạc nhà nước.

- Buộc bị cáo Vũ Trọng T phải nộp lại số tiền thu lời bất chính 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vũ Trọng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí cho bị cáo L.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh QN;
- Viện kiểm sát ND tỉnh QN ;
- Viện kiểm sát ND TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA TP.Cẩm Phả;
- Cơ quan THA HS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

